

Số: /BC-LHHVN

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2021

Dự thảo 6.9.2021

BÁO CÁO

**Kết quả nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện
Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng trong hệ thống
Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam**
(*Tại Hội nghị toàn quốc “Đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ Việt Nam
triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng”*)

Thực hiện Công văn số 4994/VPCP-KGVX ngày 23/7/2021 của Văn phòng Chính phủ về truyền đạt ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tham dự Hội nghị toàn quốc “Đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng”, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp Hội Việt Nam) xin báo cáo kết quả nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Khái quát về Liên hiệp Hội Việt Nam

Liên hiệp Hội Việt Nam chính thức được thành lập năm 1983, giai đoạn 1983-1988 được xác định là “*Tổ chức quần chúng xã hội tự nguyện của tất cả các hội khoa học và kỹ thuật của người Việt Nam ở trong và ngoài nước*”¹. Nhiệm kỳ 1988-1993 của Liên hiệp Hội Việt Nam (khóa II), Đảng ta tiếp tục khẳng định Liên hiệp Hội Việt Nam là “*Tổ chức xã hội tự nguyện của tất cả các hội khoa học và kỹ thuật của người Việt Nam ở trong nước và ngoài nước; có hệ thống tổ chức từ Trung ương đến tỉnh, thành phố đặc khu trực thuộc Trung ương; được tổ chức và hoạt động theo cơ cấu và quy chế của một đoàn thể quần chúng cấp Trung ương, có biên chế độc lập, có tài chính riêng, có cơ quan ngôn luận và xuất bản riêng*”².

Đến nhiệm kỳ 1993-1998, Ban Bí thư Trung ương đã khẳng định Liên hiệp Hội Việt Nam là “*Tổ chức chính trị - xã hội của trí thức Việt Nam*” với chức năng tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức của đất nước³.

Đặc biệt, ngày 16/4/2010 Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 42-CT/TW khẳng định “*Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam có hệ thống từ*

¹ Điều lệ khóa I, nhiệm kỳ 1983-1988

² Chỉ thị số 35-TB/TW ngày 11/4/1988 của Ban Bí thư TW Đảng

³ Thông báo số 52-TB/TW ngày 31/8/1993 của Ban Bí thư về Đại hội lần thứ III của LHHVN

Trung ương đến các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là tổ chức chính trị - xã hội do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo”, “Phát triển Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật (KH&KT) Việt Nam là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ”. Từ đó đến nay trong các Văn kiện của Đảng, các phát biểu của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước đều khẳng định Liên hiệp Hội Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội của đội ngũ trí thức KH&CN Việt Nam.

Như vậy, Liên hiệp Hội Việt Nam cùng đội ngũ trí thức KH&CN trải qua chặng đường dài dưới sự lãnh đạo của Đảng đã nỗ lực phấn đấu liên tục không mệt mỏi vì sự nghiệp của Đảng, của dân tộc để từ một tổ chức quần chúng xã hội tự nguyện trở thành một tổ chức chính trị - xã hội của đội ngũ trí thức KH&CN Việt Nam. Liên hiệp Hội Việt Nam nhận thức sâu sắc rằng đất nước ta do một Đảng duy nhất lãnh đạo là Đảng Cộng sản Việt Nam, do đó, Đảng đã khẳng định Liên hiệp Hội Việt Nam là một tổ chức chính trị - xã hội của đội ngũ trí thức KH&CN thì không thể có ai có thể nói khác điều đó được.

Liên hiệp Hội Việt Nam là nơi tập hợp đội ngũ trí thức KH&CN hiện có 153 hội thành viên, bao gồm 63 Liên hiệp Hội địa phương, 90 Hội khoa học và kỹ thuật ngành toàn quốc (tăng 13 hội ngành so với năm 2015), Quỹ VIFOTEC, Nhà xuất bản Tri thức, Báo Tri thức và Cuộc sống và 596 tổ chức KH&CN trực thuộc (tăng 198 đơn vị so với năm 2015); tập hợp, quy tụ và thu hút được khoảng 3,7 triệu hội viên, trong đó có trên 2,2 triệu trí thức KH&CN (tăng 0,9 triệu, tương đương 22,2% so với năm 2015), chiếm tới 32,4% trí thức KH&CN cả nước.

2. Một số kết quả nổi bật của Liên hiệp Hội Việt Nam trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng

2.1. Chủ động tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nhiều chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến vận động trí thức, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức

Đảng đoàn Liên hiệp Hội ở Trung ương (TW) và Đảng đoàn của các Liên hiệp Hội tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp với cấp ủy đảng tổ chức các hội nghị quán triệt, triển khai phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước⁴ cho các cán

⁴ Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc TW nhiệm kỳ 2016-2021; Kết luận số 52-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước; Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 21/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 52-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư; Kết luận số 93-KL/TW ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chi thị số 42-CT/TW ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước; Luật KH&CN năm 2014; Quyết định số 1795/QĐ-TTg ngày 21/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn Điều lệ Liên hiệp Hội Việt Nam; Quyết định số 501/QĐ-TTg ngày 15/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm tổ chức diễn đàn khoa học chuyên nghiệp của trí thức khi tham gia hoạt động tư vấn, phân biện và giám định xã hội các chủ trương, chính sách, dự án phát triển KT-XH; Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chi thị số 45-CT/TW về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới; Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn đến 2045; Nghị quyết số 120-NQ/CP ngày 17/11/2017 về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với Biến đổi khí hậu...

bộ khoa học, các hội viên, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong đội ngũ trí thức KH&CN; chỉ đạo các cơ quan báo chí trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam đăng tải nhiều thông tin, bài viết để tuyên truyền về Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, về sự kiện bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; về các chủ trương, chính sách liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội.

Một số tổ chức trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam, nhất là các Hội ngành toàn quốc đã kịp thời biểu thị thái độ chính trị trước những sự kiện lớn mang tầm quốc tế và khu vực, có ảnh hưởng đến chủ quyền, lãnh thổ, biển - hải đảo và an ninh quốc gia⁵.

Liên hiệp Hội Việt Nam triển khai vận động trí thức bằng nhiều hình thức phù hợp, có hiệu quả: tuyên truyền, gặp gỡ, thăm hỏi, động viên trí thức KH&CN; tổ chức tặng quà của Ban Bí thư theo Kết luận số 59-KL/TW ngày 09/4/2013⁶ cho 1.280 lượt trí thức tiêu biểu có khó khăn trong cuộc sống với tổng kinh phí trên 20 tỷ đồng (từ 2016-2020); tổ chức các đợt trao Huy hiệu 70, 65, 60, 55, 50, 45, 40, 30 năm tuổi Đảng cho 345 đảng viên thuộc Đảng bộ Liên hiệp Hội Việt Nam.

Cơ quan Liên hiệp Hội ở TW, địa phương, nhiều hội thành viên và một số tổ chức KH&CN trực thuộc tổ chức lễ kỷ niệm ngày sinh của các danh nhân văn hoá của dân tộc; tôn vinh các nhà khoa học có công trình đoạt giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước về KH&CN; tổ chức các hoạt động thăm hỏi, động viên các nhà khoa học lão thành tiêu biểu đã từng công tác hoặc đang công tác trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam.

Phát huy vai trò thành viên của MTTQVN, Liên hiệp Hội ở TW và địa phương tích cực hưởng ứng, chỉ đạo các hội thành viên, các tổ chức KH&CN trực thuộc tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQVN) phát động⁷; phối hợp cùng với các tổ chức thành viên khác của MTTQVN thực hiện nhiều chương trình hoạt động, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Thực hiện chỉ đạo của MTTQVN, Liên hiệp Hội ở TW và địa phương đã lựa chọn và tiến cử các nhà khoa học có uy tín tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội (ĐBQH) khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2016-

⁵ Trước những diễn biến phức tạp về tình hình biển Đông, tại các diễn đàn trong nước và quốc tế, Liên hiệp Hội Việt Nam và một số hội thành viên như Hội Dầu khí Việt Nam, Hội Nghề cá Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Hội Khoa học kỹ thuật Biển Việt Nam đã lên tiếng bảo vệ chủ quyền của Việt Nam trên các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và vùng đặc quyền kinh tế trên biển của Việt Nam.

⁶ Kết luận số 59-KL/TW ngày 09/4/2013 của Ban Bí thư về việc tạm thời thực hiện hỗ trợ cho đối tượng nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ tiêu biểu có khó khăn trong cuộc sống.

⁷ Nhiều Liên hiệp hội địa phương đã hưởng ứng và thực hiện các hoạt động liên quan đến xây dựng con người mới, xây dựng toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, xây dựng nông thôn mới; chỉ đạo, tạo điều kiện để các tổ chức KH&CN trực thuộc huy động nguồn lực tham gia Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 của Thủ tướng Chính phủ; khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, hội viên trong hệ thống tham gia cuộc vận động Vì người nghèo và các phong trào an sinh xã hội.

2021⁸. Các đại biểu đã phát huy được vai trò là người đại biểu của nhân dân, nói lên tiếng nói của đội ngũ trí thức KH&CN và tham gia quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, khẳng định được tài năng và bản lĩnh của mình, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của đội ngũ trí thức KH&CN trong hệ thống chính trị và toàn xã hội.

2.2. Đẩy mạnh triển khai hoạt động tôn vinh trí thức, khuyến khích và thúc đẩy phong trào sáng tạo KH&CN Việt Nam

- Chủ trì tổ chức các giải thưởng, hội thi, cuộc thi sáng tạo KH&CN

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh hoạt động sáng tạo KH&CN, từ năm 1992, Liên hiệp Hội Việt Nam và Bộ KH&CN là hai cơ quan chủ trì chính phối hợp với các bộ, ngành thành lập Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam (Quỹ Vifotec) để tổ chức các Giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam, Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng toàn quốc nhằm động viên, khuyến khích các nhà khoa học, các nhà sáng tạo trong cả nước có sản phẩm hữu ích đóng góp cho sự nghiệp phát triển KH&CN và góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh của đất nước.

Giai đoạn 2015-2020, có 7.677 công trình, đề tài, giải pháp kỹ thuật trên cả nước tham dự với 1.490 công trình đạt giải⁹. Trên cơ sở đó, lựa chọn, tổ chức các đoàn tham gia Triển lãm sáng tạo KH&CN ở các nước như Hàn Quốc, Malaysia, Thái Lan, ... để giới thiệu, thương mại hóa các sản phẩm KH&CN của Việt Nam và giao lưu, trao đổi với các nhà khoa học trên thế giới. Thông qua các Giải thưởng, Hội thi và Cuộc thi, các nhà khoa học và sáng tạo cả nước đã ứng dụng thành công và hiệu quả hàng nghìn sáng kiến sáng chế vào sản xuất và đời sống, tiết kiệm hàng nghìn tỷ đồng, đặc biệt làm cho sáng tạo KH&CN trở thành phong trào tích cực trong các viện nghiên cứu, trường đại học, các doanh nghiệp, trong nhân dân và các cháu thiếu niên, nhi đồng.

Nhiều Hội ngành toàn quốc, Liên hiệp hội địa phương đã chủ trì định kỳ tổ chức thành công nhiều cuộc thi Olympic và các hình thức giải thưởng khác¹⁰ góp phần tạo nên uy tín và vai trò của hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam trong việc thúc đẩy toàn dân tham gia sáng tạo.

- Thí điểm tổ chức hoạt động tôn vinh trí thức KH&CN tiêu biểu

⁸ Hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam có 21 đại biểu Quốc hội khóa XIV (nhiệm kỳ 2016-2021).

⁹ Giai đoạn 2015-2020: Giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam có 897 công trình tham gia và 354 công trình đoạt giải; Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc có 2.170 giải pháp tham gia và 350 giải pháp đoạt giải; Cuộc thi thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc có 4.610 đề tài tham gia và 786 đề tài đoạt giải.

¹⁰ Đó là Giải thưởng Loa Thành của Tổng hội Xây dựng Việt Nam dành cho sinh viên các trường đại học ngành xây dựng, kiến trúc; Giải thưởng Phạm Thận Duật của Hội khoa học Lịch sử Việt Nam dành cho cá nhân bảo vệ luận án tiến sỹ sử học xuất sắc và Quỹ “Phát triển sử học Việt Nam” trao phần thưởng và vinh danh các học sinh THPT đạt giải trong các kỳ thi quốc gia môn Lịch sử; Các giải Olympic của các Hội Toán học, Hội Cơ học, Hội Hóa học, Hội Vật lý, Hội Tin học Việt Nam, Hội các ngành sinh học Việt Nam dành cho sinh viên các trường đại học; Giải thưởng về sử dụng và bảo vệ nguồn nước, Lễ vinh danh Cây di sản Việt Nam của Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam; Giải thưởng Côn Sơn của Liên hiệp Hội tỉnh Hải Dương, Giải thưởng Hoa Lư của Liên hiệp Hội tỉnh Ninh Bình; Giải thưởng Chu Văn An của Liên hiệp Hội Thành phố Hải Phòng; Giải thưởng Hùng Vương của Liên hiệp Hội tỉnh Phú Thọ; Giải thưởng Lê Quý Đôn của Liên hiệp Hội tỉnh Thái Bình; Giải thưởng Phạm Phú Thứ của Liên hiệp Hội tỉnh Quảng Nam v.v.

Từ năm 2015 đến 2020, Liên hiệp Hội Việt Nam đã 3 lần tổ chức tôn vinh và trao biểu trưng Trí thức KH&CN tiêu biểu cho 445 trí thức thuộc hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam; nhiều Đồng chí Lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước đã tới dự và phát biểu chỉ đạo, động viên khích lệ đội ngũ trí thức KH&CN nước nhà. Hội nghị tôn vinh trí thức của Liên hiệp Hội Việt Nam tổ chức được các Đồng chí Lãnh đạo Đảng và Nhà nước đánh giá cao, các Ban của Đảng và Ban Thi đua - Khen thưởng TW ghi nhận, được đội ngũ trí thức trong cả nước và các hội thành viên Liên hiệp Hội Việt Nam đồng tình, ủng hộ.

Kết quả hoạt động tôn vinh trí thức KH&CN tiêu biểu đã từng bước tạo được sức lan tỏa tích cực trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam và trong xã hội; nhiều Hội ngành toàn quốc và Liên hiệp hội địa phương đã tham mưu bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố chỉ đạo, xây dựng, ban hành quy chế tôn vinh trí thức KH&CN tiêu biểu, trong đó một số hội thành viên đã tổ chức thành công Hội nghị tôn vinh trí thức KH&CN tiêu biểu theo ngành¹¹ hoặc địa phương¹².

- Phối hợp tổ chức Lễ công bố Sách vàng Sáng tạo Việt Nam

Thực hiện Quy chế tuyển chọn, biên tập, công bố và phát hành Sách vàng Sáng tạo Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 861/QĐ-MTTW-BTT ngày 27/5/2016 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQVN, Liên hiệp Hội Việt Nam phối hợp chỉ đạo tuyển chọn, biên tập, công bố và phát hành Sách vàng Sáng tạo Việt Nam vào dịp kỷ niệm Quốc khánh hàng năm¹³.

Từ năm 2016 đến nay, công tác tuyển chọn, biên tập và công bố Sách vàng Sáng tạo Việt Nam ngày càng bài bản, khoa học, chặt chẽ, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan và thu hút được sự tham gia tích cực của các cơ quan, bộ, ngành, đoàn thể ở TW và các địa phương trong cả nước. Các công trình được ghi nhận và vinh danh trong Sách vàng Sáng tạo Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực được Đảng, Nhà nước tập trung ưu tiên phát triển như: cơ khí tự động hóa, nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học (CNSH), công nghệ thông tin (CNTT), y tế, giáo dục, năng lượng, ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH), quốc phòng, an ninh¹⁴.

Những công trình, giải pháp sáng tạo KH&CN được công bố trong Sách vàng Sáng tạo Việt Nam đã góp phần cổ vũ, khuyến khích mọi người dân, mọi cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp thi đua hưởng ứng mạnh mẽ các hoạt động sáng tạo, đưa ra sáng kiến, tham gia nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ ở mọi lĩnh vực; đồng thời, triển khai ứng dụng, nhân rộng kết quả nghiên cứu, giải

¹¹ Tổng hội Y học Việt Nam.

¹² Liên hiệp hội các tỉnh: Bắc Giang, Bình Định, Phú Thọ, Sơn La, Thanh Hóa, Thái Bình.

¹³ Năm 2016: 71 công trình; Năm 2017: 72 công trình; Năm 2018: 73 công trình; Năm 2019: 74 công trình; Năm 2020: 75 công trình.

¹⁴ Thống kê của Ban Chỉ đạo tuyển chọn, biên tập, công bố và phát hành sách vàng sáng tạo Việt Nam, trong 5 năm 2015-2020, Ban Chỉ đạo đã tiếp nhận tổng số 772 công trình, giải pháp sáng tạo KH&CN do 21 bộ, ban, ngành, tổ chức thành viên Mặt trận và 57 tỉnh, thành phố giới thiệu và đề nghị. Hội đồng tuyển chọn đã họp và bỏ phiếu kín bình chọn được 365 công trình, giải pháp sáng tạo, KH&CN để công bố trong Sách vàng Sáng tạo Việt Nam.

pháp KH&CN vào sản xuất, đời sống nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế thắng lợi.

2.3. Nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Giai đoạn 2015-2020, các hội thành viên của Liên hiệp Hội Việt Nam đã thực hiện trên 3.000 nhiệm vụ tư vấn, phản biện xã hội (TV,PBXH)¹⁵, góp ý khách quan, thẳng thắn và kịp thời nhiều vấn đề quan trọng liên quan đến chủ trương, chính sách, các dự thảo văn kiện quan trọng của Đảng và Nhà nước, nhiều dự án đầu tư trọng điểm có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội. Các nhiệm vụ tập trung vào góp ý các dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng các cấp, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, KH&CN, giáo dục và đào tạo (GD&ĐT), BVMT, y tế; các dự thảo luật quan trọng¹⁶; các dự án đầu tư trọng điểm¹⁷; các vấn đề nóng cần sự vào cuộc của trí thức KH&CN¹⁸.

Mỗi năm Liên hiệp Hội Việt Nam hỗ trợ các tổ chức trong hệ thống khoảng 40 nhiệm vụ dưới hình thức đề tài tư vấn và hội thảo tư vấn phản biện. Thông qua đó, các tổ chức đã đóng góp vào việc tư vấn, góp ý nhằm hoàn thiện các chính sách, các chương trình, dự án theo ngành /lĩnh vực; đồng thời, góp phần thực hiện tốt chức năng quan trọng của Liên hiệp Hội Việt Nam là tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức KH&CN.

Từ đầu năm 2021, Liên hiệp Hội Việt Nam đã tổ chức phản biện 3 dự thảo Quy hoạch lớn của ngành giao thông theo đề nghị của Bộ Giao thông Vận tải, đó là: *“Quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”*; *“Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”*; *“Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”*. Cùng với đó, Liên hiệp Hội Việt Nam tổ chức góp ý, phản biện dự thảo *“Thông tư Quy định quản lý Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2030”*, dự thảo *“Đề án Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia”*, Dự thảo *Đề án Chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ trí thức*, dự thảo *“Nghị định thi hành chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường”*. Các buổi hội thảo góp ý, phản biện trên đều có lãnh đạo Bộ liên quan cùng với lãnh đạo Liên hiệp Hội Việt Nam tham gia chủ trì và trực tiếp trao đổi,

¹⁵ Trong đó, Liên hiệp hội địa phương: 2.300 nhiệm vụ; Hội ngành toàn quốc: 750 nhiệm vụ.

¹⁶ Dự thảo Luật Chuyển giao công nghệ, Luật Báo chí, Luật Quy hoạch, Dự án Luật về Hội, Dự thảo Luật phòng chống thiên tai và Luật đê điều, Dự thảo Luật Khám chữa bệnh, Luật BVMT, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp...

¹⁷ Phản biện Dự án Xây dựng nhà máy thép Cà Ná ở Ninh Thuận; TVPB dự án khai thác và tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê (Hà Tĩnh); Vấn đề sử dụng Amiang trong sản xuất vật liệu xây dựng, TVPB dự án Mỏ than đồng bằng sông Hồng; Đánh giá sự cố nhà máy Formosa khu vực miền Trung; Đánh giá các dự án BOT giao thông...

¹⁸ Góp ý dự thảo Đề án Hoàn thiện cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân; Góp ý về Khung trình độ quốc gia; Dự thảo Nghị định Quỹ KH&CN quốc gia; Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học; Dự thảo Nghị định sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp; Phát triển nguồn nhân lực KH&CN phục vụ CNH, HĐH trong điều kiện dân số vàng ở Việt Nam; Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025, ... Tham gia góp ý dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, XIII, tham gia tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ...

tiếp thu ý kiến của các nhà khoa học. Nhiều ý kiến góp ý của Liên hiệp Hội Việt Nam đã được cơ quan chủ trì soạn thảo các Dự án nghiên cứu tiếp thu.

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, Liên hiệp Hội Việt Nam ngày 14/7/2021 đã tổ chức Hội thảo “*Đội ngũ trí thức với việc ngăn chặn và phòng chống Covid-19*”. Hội thảo nhận được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học và dư luận xã hội. Thông qua hội thảo, đã khẳng định trình độ và tâm huyết của đội ngũ trí thức KH&CN Việt Nam, đã ra sức nghiên cứu, sản xuất bộ kit xét nghiệm Covid, thử nghiệm các loại vaccine (dự kiến đến cuối năm 2021, Việt Nam sẽ có vacxin thương hiệu Việt và trở thành 1 trong 5 quốc gia chế tạo được vacxin), đưa ra các phác đồ điều trị, các phương pháp chữa bệnh, các thiết bị công nghệ phòng chống dịch bệnh, chữa trị bệnh nhân và biện pháp bảo vệ những người làm trong lĩnh vực y tế. Thông qua Hội thảo, đã truyền thêm tinh thần và động lực cho trí thức KH&CN luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và hành động quyết liệt của Chính phủ, trong việc thực hiện mục tiêu kép, vừa phòng chống dịch, vừa phát triển KT-XH. Cùng với đó thì Liên hiệp Hội Việt Nam còn tổ chức để các chuyên gia, nhà khoa học nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới trong điều trị Covid như công nghệ Plasma, công nghệ Laze..., khuyến khích các tổ chức KH&CN trực thuộc tham gia nghiên cứu và sản xuất trang thiết bị khử khuẩn, trang phục y tế, thuốc điều trị Covid, thực phẩm chức năng hỗ trợ người mắc bệnh Covid. Động viên, khuyến khích các tổ chức trực thuộc trong lĩnh vực y tế tham gia cùng với các cơ quan ban ngành đàm phán mua vacxin phục vụ tiêm chủng trong nước. Bên cạnh các hoạt động thiện nguyện, chung tay đóng góp vào quỹ vacxin và hỗ trợ các gia đình, người mắc bệnh gặp hoàn cảnh khó khăn do các Hội thành viên và tổ chức KH&CN trực thuộc trực tiếp thực hiện, nhất là trong các tỉnh phía Nam hiện nay, Cơ quan Liên hiệp Hội Việt Nam cũng kêu gọi quyên góp được 1 tỷ đồng ủng hộ những địa phương bị dịch bệnh nặng nề.

Bên cạnh việc chú trọng nâng cao chất lượng các hoạt động TVPB&GĐXH, từ năm 2015 đến nay, căn cứ Quyết định số 501/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Liên hiệp Hội Việt Nam đã xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động Diễn đàn khoa học của trí thức khi tham gia hoạt động TVPB&GĐXH. Qua 5 năm triển khai thí điểm Diễn đàn khoa học, Liên hiệp Hội Việt Nam đã tổ chức 33 diễn đàn với rất nhiều chủ đề đa dạng, phong phú liên quan đến cơ chế chính sách, các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm, hoặc còn có nhiều ý kiến khác nhau, chẳng hạn như: an toàn vệ sinh thực phẩm, tự chủ giáo dục, đạo đức nghề nghiệp, cải cách hành chính, chính sách đối với trí thức.

Thực hiện vai trò thành viên của MTTQVN, Liên hiệp Hội Việt Nam đã ký kết một số chương trình phối hợp giám sát do Ủy ban TW MTTQVN chủ trì, như: Giám sát việc thực hiện Nghị quyết TW 6 (khóa XI) về phát triển KH&CN và Luật KH&CN; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW của BCH TW (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT và ứng phó với BĐKH... Nhiều hội thành viên của Liên hiệp Hội Việt Nam tham gia chủ trì hoặc là đơn vị nòng cốt trong các đoàn giám sát của

MTTQVN, như: Tổng hội Y học Việt Nam, Hội Dược học Việt Nam xây dựng bộ tiêu chí và chủ trì giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế tư; Hội An toàn vệ sinh lao động Việt Nam tham gia giám sát pháp luật về an toàn thực phẩm....

2.4. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức KH&CN

Giai đoạn 2015-2020, Cơ quan TW Liên hiệp Hội Việt Nam đã đẩy mạnh công tác truyền thông, giới thiệu kết quả hoạt động của toàn hệ thống thông qua trang thông tin điện tử tổng hợp vusta.vn ở cả hai phiên bản tiếng Việt và tiếng Anh, từ đó tăng cường mối liên hệ tương tác nhiều chiều giữa các tổ chức thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam với xã hội và bạn bè quốc tế; xuất bản 60 bản tin phổ biến kiến thức và 14 chuyên đề phổ biến kiến thức dưới dạng bản tin điện tử.

Liên hiệp Hội Việt Nam đã phối hợp và hỗ trợ trên 100 lượt hội thành viên thực hiện hoạt động phổ biến kiến thức. Các Liên hiệp hội địa phương, hội ngành thành viên và tổ chức KH&CN trực thuộc đã chủ trì, phối hợp tổ chức trên 40.000 hội thảo, tọa đàm, các chương trình tập huấn nâng cao kỹ năng nghiệp vụ báo chí, PBKT khoa học và kỹ thuật (KH&KT) cho hơn 13 triệu lượt người tham dự. Nhà xuất bản Tri thức xuất bản/tái bản mỗi năm khoảng 150 đầu sách thuộc tủ sách Tinh hoa tri thức thế giới và Tri thức phổ thông tương đương với 450.000 bản.

Các hội thành viên thường xuyên biên soạn, xuất bản một số lượng lớn các loại sách chuyên ngành, sách tham khảo, tài liệu, tờ rơi nhằm phổ biến kiến thức cho người dân và hướng dẫn người dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật (TBKT) vào thực tiễn sản xuất và đời sống, trợ giúp pháp lý, BVMT, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2.5. Thúc đẩy các hoạt động xã hội hóa nghiên cứu khoa học (NCKH), chuyển giao KH&CN, GD&ĐT, BVMT, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, ứng phó BĐKH, chăm sóc sức khỏe nhân dân

- *Nghiên cứu khoa học, chuyển giao KH&CN*: Trong giai đoạn 2015-2020, các hội thành viên và tổ chức KH&CN trực thuộc đã được giao, đấu thầu và thực hiện thành công nhiều nhiệm vụ sử dụng ngân sách sự nghiệp KH&CN cho hoạt động nghiên cứu và chuyển giao KH&CN (gồm 38 đề tài, nhiệm vụ cấp quốc gia¹⁹, trên 300 đề tài/dự án cấp bộ/tỉnh và khoảng 2.000 đề tài, dự án cấp cơ sở). Bên cạnh đó, các hội thành viên và tổ chức KH&CN trực thuộc còn rất chủ động tìm kiếm và tiếp nhận hàng trăm dự án tiếp nhận viện trợ nước ngoài để xã hội hóa hoạt động nghiên cứu và xây dựng các mô hình chuyển giao TBKT cho người dân, trong đó phần lớn là mô hình phát triển kinh tế tổng hợp gắn với phát triển bền vững.

¹⁹ Nổi bật nhất là các công trình do Hội Khoa học Lịch sử VN đã thực hiện, bao gồm 15 nhiệm vụ cấp Quốc gia trong giai đoạn 2011-2020, riêng từ 2015 đến 2020 là 3 nhiệm vụ, trong đó bộ sử *Quá trình hình thành và phát triển vùng đất Nam Bộ* do cố GS. Phan Huy Lê làm chủ nhiệm có đóng góp rất có ý nghĩa đối với nền sử học trong nước. Bộ sử đã trình bày kết quả nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển các yếu tố tự nhiên của vùng đất Nam Bộ; phân tích đặc trưng tín ngưỡng tôn giáo, sinh hoạt văn hoá của cộng đồng dân cư Nam Bộ; phân tích đặc điểm tộc người và mối quan hệ tộc người ở Nam Bộ; phân tích các thiết chế quản lý xã hội ở Nam Bộ; đánh giá quá trình phát triển của Nam Bộ từ khởi nguồn đến nay.

Với những kết quả đạt được trong hoạt động NCKH, chuyển giao TBKT, có thể thấy các hội thành viên và tổ chức KH&CN trực thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam hoàn toàn đủ tiềm lực thực hiện các nhiệm vụ lớn, nhiệm vụ quan trọng, nhất là trong các lĩnh vực khoa học ứng dụng, khoa học xã hội và nhân văn.

- *BVMT, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học (ĐDSH) và ứng phó BĐKH* là các lĩnh vực mà các hội thành viên, tổ chức trực thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam đặc biệt quan tâm. Bên cạnh các hoạt động vận động chính sách, tư vấn chính sách về BVMT, ĐDSH, ứng phó BĐKH²⁰, các đơn vị còn tích cực tham gia vào các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng hoặc trực tiếp xây dựng mô hình, tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo cho người dân, trực tiếp thực hiện nhiều dự án BVMT, bảo tồn động vật, thực vật; xây dựng nhiều mô hình bảo vệ và khai thác bền vững tài nguyên nước, mô hình về năng lượng sạch (điện mặt trời, điện gió...).

Với những đóng góp rất âm thầm nhưng có sức lan tỏa lớn trong BVMT, ĐDSH, ứng phó BĐKH, trong thời gian qua nhiều cá nhân, tổ chức thuộc hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam đã được cộng đồng các nhà khoa học đánh giá cao và được các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế ghi nhận và biểu dương²¹.

- *Chăm sóc sức khỏe nhân dân*: Các hội ngành thành viên và tổ chức KH&CN trực thuộc đã phối hợp với các cơ quan y tế tổ chức thăm khám, hỗ trợ cho các bệnh nhân, đặc biệt tập trung vào các bệnh xã hội²²; nghiên cứu, triển khai các dự án về sức khỏe sinh sản; tổ chức thực hiện dịch vụ khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- *Giáo dục và đào tạo*: Các Liên hiệp hội địa phương, hội ngành thành viên và đơn vị trực thuộc đã chủ động khai thác các nguồn lực để tổ chức hàng trăm khóa đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho các hội viên; tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng; tham gia xã hội hóa công tác đào tạo, dạy nghề, nâng cao năng lực cho trẻ em, thanh thiếu niên, người yếu thế, người nông dân.

Hình thức tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực khá phong phú, như: tự nghiên cứu, thiết kế chương trình và trực tiếp tuyển sinh²³; liên kết, hợp tác với các cơ sở đào tạo-dạy nghề của cơ quan nhà nước, trong đó có những đơn vị rất có uy tín, tập

²⁰ Tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm góp ý dự thảo Luật BVMT, Luật Bảo tồn ĐDSH, Luật tài nguyên nước, Luật Lâm nghiệp và các dự thảo Nghị định, thông tư liên quan đến khai thác tài nguyên, BVMT, bảo tồn ĐDSH, ứng phó BĐKH, các Chương trình, Chiến lược về tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững...

²¹ Điển hình là bà Nguy Thị Khanh, Giám đốc Trung tâm Phát triển sáng tạo xanh (GreenID) đã xuất sắc chiến thắng tại lễ trao giải Goldman năm 2018 và ông Nguyễn Văn Thái, Giám đốc Trung tâm Bảo tồn động vật hoang dã tại Việt Nam (SNW) đã đạt giải Goldman năm 2021. Đến thời điểm này, Việt Nam chỉ có 2 cá nhân được trao Giải “Nobel Xanh” này và đều là lãnh đạo của 2 đơn vị trực thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam.

²² Một số tổ chức tiêu biểu gồm: Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng (SCDI); Trung tâm Viethealth...

²³ Viện đào tạo công nghệ và quản lý quốc tế IITM là tiền thân của Đại học Nguyễn Trãi, Viện thiết kế và giảng dạy các chương trình liên quan đến CNTT, đã đào tạo đến khóa thứ 6, số học viên đã và đang theo học tại IITM khoảng 4000 người; Viện Phát triển giáo dục và trí tuệ Việt tổ nghiên cứu và đưa ra ứng dụng nhiều chương trình giáo dục như VINABACUS đã được phổ biến khá rộng rãi tại nhiều tỉnh thành...

trung chủ yếu vào thanh niên có hoàn cảnh khó khăn²⁴, đào tạo tiếng Anh, tin học miễn phí, các kỹ năng mềm²⁵ cho trẻ em.

2.6. Tăng cường hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế

- *Hợp tác trong nước*: Giai đoạn 2015-2020, Liên hiệp Hội Việt Nam đã ký kết nhiều thỏa thuận hợp tác với các ban, bộ, ngành, địa phương để phối hợp giải quyết các vấn đề lớn về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước, như: MTTQVN²⁶, Bộ KH&CN, Ủy ban KH,CN&MT của Quốc hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), Tập đoàn GFS. Một số Liên hiệp hội địa phương²⁷ đã ký kết và triển khai chương trình hợp tác, phối hợp với các sở, ngành địa phương (KH&CN, GD&ĐT, TN&MT, NN&PTNT...) trên cơ sở chương trình phối hợp của Liên hiệp Hội ở TW với các bộ, ngành liên quan.

Thông qua việc ký kết và triển khai các chương trình hợp tác nêu trên đã tạo điều kiện thuận lợi để Liên hiệp Hội ở TW và địa phương tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao, góp phần phát huy tiềm năng, thế mạnh của đội ngũ trí thức KH&CN khi tham gia các hoạt động TVPB&GD&XH, NCKH và phát triển công nghệ, TT&PBKT, xã hội hóa các hoạt động GD&ĐT, BVMT, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phát triển cộng đồng và xóa đói giảm nghèo.

- *Hợp tác quốc tế*: Liên hiệp Hội Việt Nam tiếp tục duy trì, kế thừa và phát triển các mối quan hệ với các tổ chức quốc tế: Là thành viên của Liên đoàn các tổ chức kỹ sư ASEAN (AFEO)²⁸, Hội đồng khoa học Quốc tế (ISC), Liên đoàn kỹ sư Châu Á-Thái Bình Dương (FEIAP); quan hệ đối tác với nhiều tổ chức quốc tế, tổ

²⁴ Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nghề cho Thanh niên có hoàn cảnh khó khăn (REACH) là đối tác của trên 1.000 doanh nghiệp; được Stars Foundation lựa chọn là 1 trong 24 tổ chức trên toàn cầu nhận giải thưởng cho những tác động hiệu quả giúp cải thiện cuộc sống trẻ em, thanh niên châu Á; Quỹ Epic công nhận REACH là một trong 20 tổ chức có ảnh hưởng lớn nhất sau khi đánh giá và lựa chọn từ 1.400 tổ chức trên 80 quốc gia. Tính đến hết năm 2016 REACH đã hỗ trợ 13.788 thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia các khóa đào tạo nghề miễn phí và hơn 80% số thanh niên này đã xin được việc làm ngay sau khi kết thúc khóa học. 2016-2018: REACH tiếp tục hỗ trợ học viên tham gia các khóa đào tạo nghề nghiệp và 80-83% học viên đã tìm được việc làm phù hợp ngay sau khi hoàn thành khóa học. Năm 2016 là 1.215 học viên; năm 2017 là 1.190 học viên và 6 tháng đầu năm 2018 là 856 học viên.

²⁵ Các kỹ năng mềm khác như: Kỹ năng ứng xử với mọi người xung quanh, kỹ năng giao tiếp, bơi lội, tự vệ, phòng cháy chữa cháy, thoát hiểm...

²⁶ Liên hiệp Hội Việt Nam đã tham gia ký kết với MTTQVN và một số tổ chức thành viên Chương trình phối hợp giám sát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI) về phát triển KH&CN và Luật KH&CN; Chương trình phối hợp Giám sát việc thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành TW Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; Chương trình phối hợp giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT và ứng phó với BĐKH.

²⁷ Liên hiệp hội các tỉnh: Bắc Giang, Bến Tre, Cao Bằng, Đà Nẵng, Đồng Tháp, Hà Giang, Khánh Hòa, Thái Bình...

²⁸ Năm 2020, Liên hiệp Hội Việt Nam đã chủ trì đăng cai tổ chức thành công Hội nghị Liên đoàn các tổ chức kỹ sư ASEAN lần thứ 38 (CAFEO38) theo hình thức trực tuyến với đại biểu quốc tế và trực tiếp tại Tp. Hà Nội từ ngày 18-26/11/2020. Hội nghị đã thu hút sự tham gia của hơn 1.000 đại biểu quốc tế tham dự từ 18 quốc gia và vùng lãnh thổ, và hơn 350 đại biểu tại Việt Nam, với chuỗi 25 hoạt động gồm 6 phiên họp toàn thể, 6 hội thảo khoa học và 13 cuộc họp nhóm kỹ thuật. Hội nghị đã ra Tuyên bố Hà Nội thể hiện cam kết và thống nhất của cộng đồng kỹ sư, kỹ thuật ASEAN trong xây dựng cộng đồng ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng. CAFEO38 đã được các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước đánh giá là hoạt động góp phần tích cực cho thành công năm chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam, được bạn bè quốc tế và các hội thành viên đánh giá cao.

chức phi chính phủ nước ngoài, cơ quan hợp tác phát triển, tập đoàn đa quốc gia tại Việt Nam²⁹ và nhiều tổ chức KH&CN của các nước³⁰.

Trong 5 năm qua, Liên hiệp Hội Việt Nam đã triển khai nhiều hoạt động lớn, mang tầm quốc gia, có sự lan tỏa tới các tổ chức trong hệ thống³¹; tích cực triển khai nhiều hoạt động thiết thực nhằm kết nối trí thức KH&CN người Việt Nam ở nước ngoài với các nhà khoa học trong nước, thông qua tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo và tiếp xúc với cộng đồng trí thức KH&CN người Việt Nam ở nước ngoài³². Nhiều tổ chức KH&CN trực thuộc đã tiếp cận được nguồn viện trợ ODA có quy mô lớn³³; tham gia các mạng lưới, liên minh trong khu vực; huy động và triển khai trực tiếp gần 540 dự án với tổng giá trị viện trợ xấp xỉ 101,8 triệu USD (tính đến tháng 12/2020) từ nguồn viện trợ nước ngoài. Trong đó, phần lớn các dự án tập trung vào các lĩnh vực phát triển kinh tế tổng hợp, giảm nghèo bền vững, y tế, giáo dục, giải quyết các vấn đề xã hội, khắc phục hậu quả chiến tranh, cứu trợ và phòng chống thiên tai, BVMT và bảo tồn đa dạng sinh học.

Có thể thấy rằng, trong 5 năm qua hoạt động đối ngoại của Liên hiệp Hội Việt Nam đã góp phần mang lại hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế cho đất nước; giúp chuyển giao KH&CN, kỹ thuật; thu hút sự tham gia đóng góp trí tuệ và kinh nghiệm của trí thức KH&CN ngoài nước; quảng bá hình ảnh Việt Nam tới bạn bè, đối tác quốc tế, góp phần đấu tranh, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc.

3. Đánh giá chung kết quả thực hiện và những hạn chế

3.1. Ưu điểm

- Từ năm 2016 đến năm 2020, toàn hệ thống đã chủ động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội VII của Liên hiệp Hội Việt Nam và đạt được những kết quả tích cực. Công tác tập hợp, đoàn kết trí thức được đổi mới, công tác chính trị, tư tưởng đối với đội ngũ trí thức KH&CN được quan tâm hơn, góp phần ổn định tình hình chính trị - xã hội trong nước. Vị thế, vai trò chính trị - xã hội của Liên hiệp Hội ở TW, địa phương được tiếp tục khẳng định; hệ thống 2 cấp của Liên hiệp Hội từ TW đến địa phương ngày được củng cố và hoàn thiện.

²⁹ Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức (GIZ), Cơ quan Viện trợ Ailen (IrishAID), Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID), Tổ chức Bán Mỹ cho Thế giới (Bfw), Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF), Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF), Quỹ Khí hậu Châu Âu (ECF), Quỹ Rosa Luxemburg Stiftung (RLS), tập đoàn Microsoft...;

³⁰ Hiệp hội KH&KT Trung Quốc (CAST), các Viện/ Hiệp hội/ Liên đoàn kỹ sư của các nước thuộc khối ASEAN, Viện Công nghệ Quốc gia Nhật Bản, Viện KHCN Việt Nam-Hàn Quốc.

³¹ Sự kiện thường niên Gặp gỡ vì Hợp tác và Phát triển (từ 2015-nay), dự án hợp tác với Tập đoàn Microsoft tại Việt Nam cung cấp phần mềm bản quyền miễn phí của Microsoft cho Cơ quan Trung ương và các một số hội thành viên, Thí điểm triển khai thành lập Liên minh Môi trường và BDKH (VECCA); Chuỗi các hội nghị, tọa đàm đối thoại chính sách cấp cao được khởi xướng từ sáng kiến VECCA như Diễn đàn Mekong quốc gia, Đối thoại chính sách về quản lý rác thải nhựa đại dương, Hội nghị đóng góp ý kiến cho chiến lược và kế hoạch phát triển Kinh tế biển, cho kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 về Phát triển Bền vững. vv...

³² Tháng 01/2020, Liên hiệp Hội Việt Nam gặp mặt nhóm cựu sinh viên chương trình học bổng Quỹ Giáo dục Việt Nam (VEF) của Hoa Kỳ, trao đổi với nhóm Cựu lưu học sinh tại Nhật Bản.

³³ Nhà tài trợ: USAID, EU, IrishAid, AusAid và một số tổ chức của Liên hợp quốc như FAO, UNFPA, UNOPS và Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS, Lao và Sốt rét.

- Tổ chức bộ máy từ TW đến địa phương từng bước củng cố, phát triển; số hội thành viên và tổ chức KH&CN trực thuộc tăng lên đáng kể, thu hút được trên 3,7 triệu hội viên, trong đó có khoảng 2,2 triệu hội viên trí thức; 15% Liên hiệp hội tỉnh, thành phố có đại diện lãnh đạo chủ chốt tham gia Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021.

- Nội dung và phương thức hoạt động ngày càng đa dạng, phong phú; hoạt động tôn vinh trí KH&CN tiêu biểu được Liên hiệp Hội Việt Nam khởi xướng và lan tỏa tới nhiều hội thành viên. Nhiều chương trình thỏa thuận hợp tác được ký kết, tạo điều kiện thuận lợi để Liên hiệp Hội ở TW, địa phương, các hội ngành thành viên, các tổ chức KH&CN triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ chuyên môn theo các hoạt động NCKH, phát triển công nghệ, TVPB& GĐXH, TT&PBKT, thúc đẩy các phong trào sáng tạo kỹ thuật và hợp tác quốc tế, góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Trong những năm qua, các hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các bộ, ban ngành nhất là Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tổ chức TW, Văn phòng Trung ương, UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Bộ KH&CN, Bộ Nội vụ, Ủy ban KH,CN&MT của Quốc hội, Bộ Tài chính, Bộ TN&MT, Bộ KH&ĐT,...

3.2. Hạn chế

- Về địa vị pháp lý, mặc dù Liên hiệp Hội Việt Nam được Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ khẳng định là tổ chức chính trị - xã hội, có hệ thống từ TW đến các tỉnh, thành phố, nhưng văn bản quy phạm pháp luật thể chế hóa đầy đủ các chủ trương trên thành các cơ chế, chính sách đối với Liên hiệp Hội ở TW, địa phương như các tổ chức chính trị - xã hội khác đại diện cho giai cấp công nhân và giai cấp nông dân Việt Nam chưa được đầy đủ, dẫn đến có một số khó khăn trong công tác tập hợp, đoàn kết và vận động trí thức.

- Các hội ngành thành viên và tổ chức KH&CN trực thuộc tuy có phát triển về số lượng nhưng chất lượng và hiệu quả hoạt động của một số tổ chức còn hạn chế; nội dung và hình thức hoạt động chưa thực sự hấp dẫn trí thức trẻ, trí thức trong doanh nghiệp và trí thức người Việt Nam ở nước ngoài tham gia. Chưa gắn kết được chặt chẽ mối quan hệ giữa trí thức KH&CN với cộng đồng doanh nghiệp để góp phần đưa KH&CN trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

- Một số kết quả hoạt động và thành tựu của Liên hiệp Hội ở TW, địa phương, các hội ngành thành viên và tổ chức KH&CN trực thuộc chưa được xã hội biết đến.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP, QUẢN TRIỆT VÀ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

1. Công tác lãnh đạo tuyên truyền, triển khai nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

- Đầu năm 2021 đã diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đây là sự kiện chính trị trọng đại của Đảng, của dân tộc ta mà toàn thể cán bộ, đảng viên và hội viên trong toàn hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam quan tâm theo dõi. Một số đồng chí lãnh đạo Liên hiệp Hội Việt Nam đã vinh dự được tham dự Đại hội XIII của Đảng³⁴.

- Sau Đại hội, các đồng chí Ủy viên Đảng đoàn và Lãnh đạo Liên hiệp Hội Việt Nam đã tham gia học tập, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng do TW tổ chức; các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ Liên hiệp Hội Việt Nam đã tham gia học tập, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng do Đảng ủy Khối các cơ quan TW tổ chức; Lãnh đạo và cán bộ chủ chốt cơ quan Liên hiệp Hội Việt Nam, các ủy viên Đoàn Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam và lãnh đạo Liên hiệp Hội của nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc TW đã tham gia học tập, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng do Ban Tuyên giáo TW tổ chức thông qua hình thức hội nghị trực tuyến toàn quốc.

- Đảng đoàn phối hợp với Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam đã tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cho gần 200 cán bộ, đảng viên (ngày 16/4/2021). Các cơ quan báo chí trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam đã đăng tải nhiều thông tin, bài viết để tuyên truyền về Đại hội XIII và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

- Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 20/6/2020 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, Liên hiệp Hội Việt Nam đã chủ động đề nghị các cơ quan có thẩm quyền quan tâm, hướng dẫn có cơ cấu đại diện của Liên hiệp Hội Việt Nam tham gia đại biểu Quốc hội (ĐBQH) khóa XV và đại diện của Liên hiệp Hội tỉnh, thành phố tham gia đại biểu HĐND tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2021-2026³⁵; tích cực triển khai công tác giới thiệu người đại diện tham gia ứng cử ĐBQH khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Ở TW, Liên hiệp Hội Việt Nam và một số Hội ngành toàn quốc được phân bổ cơ cấu đại diện tham gia ứng cử ĐBQH khóa XV thuộc khối MTTQVN³⁶; bên cạnh đó, một số trí thức trong hệ thống Liên hiệp

³⁴ Đ/c Phan Xuân Dũng, Ủy viên TW Đảng khóa XII, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam; đ/c Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên TW Đảng khóa XII, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo TW, Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam; đ/c Phạm Quang Thao, Phó Chủ tịch, Chủ nhiệm UBKT Liên hiệp Hội Việt Nam.

³⁵ Đảng đoàn Liên hiệp Hội Việt Nam khóa VII đã ban hành Công văn số 139-CV/ĐĐLHHVN ngày 12/12/2020 gửi Ban Tổ chức TW, Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ, Đảng đoàn MTTQVN đề nghị quan tâm, hướng dẫn các cấp có cơ cấu đại diện của Liên hiệp Hội Việt Nam tham gia ĐBQH khóa XV và đại diện của Liên hiệp Hội các tỉnh, Tp trực thuộc TW tham gia đại biểu HĐND tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2021-2026.

³⁶ Liên hiệp Hội Việt Nam, Tổng hội Y học Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Hội Nghề cá Việt Nam, Hội Nước sạch và Môi trường Việt Nam.

Hội Việt Nam nộp hồ sơ đăng ký tự ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV³⁷. Ở địa phương, một số Liên hiệp hội tỉnh, thành phố được phân bổ cơ cấu đại diện tham gia ứng cử đại biểu HĐND tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2021-2026 thuộc khối MTTQVN tỉnh, thành phố trực thuộc TW³⁸.

2. Xây dựng và triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

- Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Đảng đoàn Liên hiệp Hội Việt Nam đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng để triển khai trong toàn hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam³⁹; Đảng bộ Liên hiệp Hội Việt Nam đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng⁴⁰ trong toàn Đảng bộ Liên hiệp Hội Việt Nam.

- Đảng đoàn chỉ đạo Hội đồng TW Liên hiệp Hội Việt Nam ban hành Chương trình làm việc toàn khóa VIII nhiệm kỳ 2020-2025⁴¹ gồm nhiều nội dung quan trọng gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về Liên hiệp Hội Việt Nam. Đoàn Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam đã và đang chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình này trong toàn hệ thống.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

1. Mục tiêu

Phấn đấu để Liên hiệp Hội từ Trung ương đến địa phương là tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, cùng với các hội ngành thành viên giữ vai trò nòng cốt trong tập hợp, đoàn kết rộng rãi và phát huy trí tuệ sáng tạo của đội ngũ trí thức KH&CN; đại diện cho ý chí và nguyện vọng của đội ngũ trí thức KH&CN, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các hội ngành thành viên và hội viên hoạt động trong các hội; là nhân tố quan trọng đưa KH&CN trở thành động lực phát triển nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, hiện đại, hội nhập quốc tế sâu rộng, góp phần phát triển bền vững đất nước.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động của Đảng đoàn Liên hiệp

³⁷ Theo số liệu thống kê đến ngày 19/3/2021, có 5 nhân sự liên quan đến hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam tự ứng cử ĐBQH khóa XV: (1) Ông Nguyễn Anh Trí, ủy viên Đoàn Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam khóa VIII; (2) Ông Nguyễn Xuân Cảnh, Chủ tịch Hội Đồng y Việt Nam; (3) Ông Nguyễn Khắc Hà, Viện trưởng Viện Thi đua Khen thưởng Việt Nam; (4) Ông Nguyễn Việt Phương, Viện trưởng Viện Nghiên cứu y sinh và hóa sinh ứng dụng; (5) Ông Nguyễn Hữu Ninh, Chủ tịch Hội đồng quản lý Trung tâm nghiên cứu giáo dục môi trường và phát triển.

³⁸ Liên hiệp Hội các tỉnh, thành phố: TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Vĩnh Phúc,...

³⁹ Chương trình hành động số 39-CTr/ĐDLHHVN ngày 22/7/2021 của Đảng đoàn Liên hiệp Hội Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

⁴⁰ Chương trình hành động số 85-CTr/ĐULHHVN ngày 15/7/2021 của Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

⁴¹ Quyết định số 348/QĐ-LHHVN ngày 04/5/2021 của Hội đồng Trung ương Liên hiệp Hội Việt Nam.

Hội Việt Nam triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Chương trình làm việc toàn khóa nhiệm kỳ 2020-2025 của Hội đồng Trung ương Liên hiệp Hội Việt Nam.

2.2. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền thúc đẩy việc thể chế hóa các quan điểm chỉ đạo của Đảng về Liên hiệp Hội Việt Nam nhằm thống nhất trong hệ thống chính trị, trong xã hội và trong các văn bản pháp luật về vai trò, vị trí của Liên hiệp Hội Việt Nam là tổ chức chính trị-xã hội của đội ngũ trí thức KH&CN, có hệ thống từ Trung ương đến tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2.3. Tiếp tục củng cố, kiện toàn phát triển tổ chức, thực hiện thống nhất chế độ chính sách cán bộ từ Trung ương đến địa phương và làm tốt công tác hội viên. Thống nhất chủ trương về đại hội nhiệm kỳ của Liên hiệp hội tỉnh, thành phố phù hợp với đại hội nhiệm kỳ của Liên hiệp Hội Việt Nam. Đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát huy dân chủ, tôn trọng sự tự do sáng tạo trong hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Nâng cao nhận thức chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho hội viên, đặc biệt là các hội viên trẻ. Chú trọng đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ trí thức trẻ trong hệ thống.

2.4. Nâng cao năng lực và đẩy mạnh thực hiện hoạt động chuyên môn

- Đẩy mạnh hoạt động phổ biến kiến thức KH&CN; truyền thông kết quả hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Nâng cao chất lượng tham mưu, TVPB&GDXXH trong quá trình xây dựng chủ trương, đường lối, chính sách, các chương trình, dự án lớn có ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của ngành, địa phương.

- Chú trọng công tác nghiên cứu ứng dụng tiên bộ KH&CN và đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế, xã hội và BVMT.

- Nâng cao chất lượng hoạt động tôn vinh trí, khuyến khích và thúc đẩy sáng tạo KH&CN. Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ các hội ngành thành viên nâng cao chất lượng tổ chức các giải thưởng khoa học, kỳ thi olympic sinh viên toàn quốc.

- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Cơ quan Trung ương Liên hiệp Hội Việt Nam. Tăng cường công tác quản lý và hỗ trợ hiệu quả các tổ chức KH&CN trực thuộc, cơ quan báo chí và nhà xuất bản, quỹ hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật. Tăng cường tin học hóa quản trị nội bộ; đẩy mạnh tổ chức thực hiện các Chương trình phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương và các tập đoàn kinh tế.

- Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế. Tổ chức các hoạt động đối ngoại nhân dân có quy mô lớn và uy tín quốc tế, đặc biệt là hợp tác về KH&CN.

2. 5. Tham mưu cho Đảng về việc ban hành một Nghị quyết về trí thức thay thế Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 6/8/2008 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì đất nước ta đang tiến vào một kỷ nguyên mới mà đòi hỏi Liên hiệp Hội Việt Nam cùng đội ngũ trí thức phải đổi mới mạnh mẽ.

IV. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để xây dựng Liên hiệp Hội Việt Nam xứng đáng là tổ chức chính trị - xã hội của đội ngũ trí thức KH&CN, là thành viên tích cực của MTTQVN và góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Liên hiệp Hội Việt Nam kính đề nghị Đồng chí Thủ tướng Chính phủ:

1. Xem xét ban hành **Chỉ thị của Thủ tướng** chỉ đạo các cơ quan liên quan tiếp tục thúc đẩy việc thể chế hoá đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng liên quan đến Liên hiệp Hội Việt Nam theo Kết luận số 93-KL/TW ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị.

2. Chỉ đạo, giao các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng quy định cơ chế, chính sách cụ thể liên quan đến mô hình tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, chế độ chính sách đối với Liên hiệp Hội ở Trung ương và địa phương đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng về công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị như các tổ chức chính trị - xã hội đại diện cho giai cấp công nhân và giai cấp nông dân Việt Nam.

3. Tạo điều kiện để Liên hiệp Hội Việt Nam được tham gia triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Chỉ đạo cơ quan chức năng của Chính phủ chủ trì, phối hợp với Liên hiệp Hội Việt Nam thực hiện **thí điểm giao một số dịch vụ công** cho Liên hiệp Hội Việt Nam chủ trì thực hiện, nhất là các chính sách của Nhà nước đối với trí thức KH&CN.

4. Cho phép Liên hiệp Hội Việt Nam tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 501/QĐ-TTg ngày 15/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm tổ chức Diễn đàn khoa học chuyên nghiệp của trí thức khi tham gia hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội các chủ trương, chính sách, dự án phát triển kinh tế - xã hội sau khi đã kết thúc thời gian thí điểm vào năm 2020. Giao cho Liên hiệp Hội Việt Nam xây dựng cơ sở dữ liệu Quốc gia về các chuyên gia, nhà khoa học phục vụ TVPB&GDXX cũng như các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và kinh tế-xã hội khác.

5. Tiếp tục tin tưởng vào đội ngũ trí thức KH&CN cách mạng Việt Nam, mạnh dạn đặt hàng và giao cho Liên hiệp Hội Việt Nam tham mưu, TVPB&GDXX thêm các đề án lớn, khó, có tính chất liên ngành, đặc biệt là những đề án về đường lối, chủ trương, chính sách quan trọng của Đảng, Chính phủ; các chương trình, dự án lớn, các công trình quan trọng quốc gia. Có cơ chế đột phá để hỗ trợ các nhà khoa học Việt Nam tập trung nghiên cứu, đa dạng hóa các sản phẩm phòng, chống Covid-19 như sản xuất vacxin, kỹ thuật chẩn đoán mới, thuốc điều trị; tháo gỡ những khó khăn cho các nhà khoa học, các cơ sở nghiên cứu kể cả các tổ chức

KH&CN ngoài công lập để các nhà khoa học công nghệ Việt Nam sớm phát huy được hiệu quả trong việc ngăn chặn và đẩy lùi dịch bệnh Covid-19.

6. Đồng chí Thủ tướng Chính phủ, các đồng chí lãnh đạo các bộ, ban ngành tiếp tục quan tâm bằng nhiều hình thức khác nhau như khẳng định vai trò, vị trí đội ngũ trí thức KH&CN trong mối quan hệ công-nông-trí, giữ mối quan hệ chỉ đạo với Liên hiệp Hội Việt Nam, các hội thành viên, tổ chức trực thuộc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động giai đoạn 2015-2020 cũng như mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Kính gửi Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Vụ Khoa giáo-Văn xã, VPCP;
- Thường trực ĐCT LHHVN;
- Ủy viên ĐCT LHHVN;
- Các Ban và Văn phòng LHHVN;
- Lưu: VT, KHCCNMT, TCCSH.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG
CHỦ TỊCH**

Phan Xuân Dũng